

Số: 36/NQ-HĐND

Sa Thầy, ngày 10 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê duyệt điều chuyển kinh phí chi thường xuyên
sự nghiệp giáo dục năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY
KHÓA XI, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy về việc điều chỉnh dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 (lần 1);

Căn cứ Thông báo kết luận số 895-TB/HU ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Sa Thầy về chủ trương tổ chức lại trên cơ sở hợp nhất Trường Mầm non Ánh Dương và Trường Mầm non Bình Minh để thành lập Trường Mầm non xã Sa Bình;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 303/TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 về việc điều chuyển kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến tham gia của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chuyển kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục năm 2022, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục của 02 trường số tiền 1.966.181.102 đồng, gồm: Trường Mầm non Ánh Dương, số tiền: 973.900.988 đồng; Trường Mầm non Bình Minh số tiền: 992.280.114 đồng.

- Bổ sung dự toán chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục cho Trường Mầm non xã Sa Bình số tiền: 1.966.181.102 đồng (*Một tỷ, chín trăm sáu mươi sáu triệu, một trăm tám mươi một ngàn, một trăm lẻ hai đồng*).

(*Có biểu chi tiết kèm theo*)

- Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khoá XI, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 06 tháng 10 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Đại biểu HĐND huyện khoá XI;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn
- Các ban ngành, đoàn thể của huyện;
- Lưu: VT, HTTD.

5g



BIỂU ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN
SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2022 ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG SÁP NHẬP, THÀNH LẬP MỚI
(Kèm theo Nghị quyết 36/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện)



Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung/Đơn vị	Kinh phí giao tại QĐ số 2116/QĐ-UBND ngày 23/12/2021	Trừ 10% tiết kiệm	Dự toán đơn vị được sử dụng	Tổng kinh phí đã sử dụng đến 31/8/2022	Kinh phí còn lại đến ngày 31/8/2022	Điều chỉnh số liệu tăng, giảm		Ghi chú
							Giảm (-)	Tăng (+)	
	TỔNG CỘNG	4.319.940.000	34.000.000	4.285.940.000	2.319.758.898	1.966.181.102	1.966.181.102	1.966.181.102	
1	Trường Mầm non Ánh Dương xã Sa Bình (đơn vị cũ)	2.316.470.000	17.000.000	2.299.470.000	1.325.569.012	973.900.988	973.900.988	-	
1.1	Kinh phí chi thường xuyên (Tự chủ tài chính)	2.316.470.000	17.000.000	2.299.470.000	1.325.569.012	973.900.988	973.900.988	-	
	- Biên chế quỹ lương và các khoản đóng góp	2.144.000.000		2.144.000.000	1.204.000.512	939.999.488	939.999.488		
	- Định mức chi khác (14 người x 12 triệu /năm)	168.000.000	17.000.000	151.000.000	117.098.500	33.901.500	33.901.500		
	- Kinh phí hoạt động thường xuyên chi bộ cơ sở theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của BCH TƯ	4.470.000		4.470.000	4.470.000	-	-		
1.2	Kinh phí chi thường xuyên (Không thực hiện tự chủ tài chính)								
2	Trường Mầm non Bình Minh xã Sa Bình (đơn vị cũ)	2.003.470.000	17.000.000	1.986.470.000	994.189.886	992.280.114	992.280.114	-	
2.1	Kinh phí chi thường xuyên (Tự chủ tài chính)	2.003.470.000	17.000.000	1.986.470.000	994.189.886	992.280.114	992.280.114	-	
	- Biên chế quỹ lương và các khoản đóng góp	1.831.000.000		1.831.000.000	888.315.744	942.684.256	942.684.256		
	- Định mức chi khác (14 người x 12 triệu /năm)	168.000.000	17.000.000	151.000.000	101.404.142	49.595.858	49.595.858		
	- Kinh phí hoạt động thường xuyên chi bộ cơ sở theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của BCH TƯ	4.470.000		4.470.000	4.470.000	-	-		
2.2	Kinh phí chi thường xuyên (Không thực hiện tự chủ tài chính)								
3	Trường Mầm non xã Sa Bình (đơn vị mới)	-	-	-	-	-	-	1.966.181.102	
3.1	Kinh phí chi thường xuyên (Tự chủ tài chính)	-	-	-	-	-	-	1.966.181.102	
	- Biên chế quỹ lương và các khoản đóng góp							1.882.683.744	
	- Định mức chi khác							83.497.358	
	- Kinh phí hoạt động chi bộ cơ sở theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của BCH TƯ							-	
3.2	Kinh phí chi thường xuyên (Không thực hiện tự chủ tài chính)								

